

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PÁC NẶM
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2019/HS-ST

Ngày 20/8/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PÁC NẶM, TỈNH BẮC KẠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Chu Đức Quế

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Hồng Thái

Bà Hoàng Thị Hạnh

- Thư ký phiên toà: Bà Bào Kim Vân, Thư ký Toà án nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên toà: Ông Triệu Xuân Triu - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2019, Tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2019/HSST, ngày 25 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Triều Đào C - Sinh ngày 08/11/1977 tại xã B, huyện P, tỉnh Bắc Kạn. Địa chỉ: thôn K, xã B, huyện P, tỉnh Bắc Kạn; trình độ văn hoá: Mù chữ; nghề nghiệp: Làm ruộng; Dân tộc: Dao; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Chức vụ đoàn thể: Không; Con ông Triệu Phụ S và con bà Hoàng Mùi Y vợ: Không có (Sống chung như vợ chồng với chị Hoàng Mùi N); Con: có 03 con lớn 23 tuổi, nhỏ 15 tuổi; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/4/2019 đến ngày 26/4/2019 thì được trả tự do. Từ ngày 26/4/2019 đến nay bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Chị Hoàng Mùi N - sinh năm 1979 (có mặt)

Địa chỉ: thôn P, xã B, huyện P, tỉnh Bắc Kạn

Anh Hoàng Xuân L - sinh năm 1976

Địa chỉ: thôn N, xã B, huyện P, tỉnh Bắc Kạn (vắng mặt có lý do).

*** Người bào chữa cho bị cáo Triều Đào C: Ông Lý Văn T – Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn (Có mặt).**

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 08 giờ 30 phút ngày 17/4/2019 tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Kạn phối hợp với Công an huyện Pác Nặm làm nhiệm vụ tại thôn N, xã B, huyện P, tỉnh Bắc Kạn thì phát hiện Triệu Đào C, sinh năm 1977, trú tại thôn K, xã B, huyện P đang điều khiển xe mô tô HONDA Wave α không biển kiểm soát, có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy nên đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Kiểm tra phát hiện bên trong túi giả da, C đeo trên người có 01 (Một) gói được gói bằng nilon màu trắng, bên trong có 04 (Bốn) gói nhỏ, trong đó có 03 (Ba) gói được gói bằng giấy vỏ bao thuốc lá du lịch và 01 (Một) gói được gói bằng giấy màu hồng có in chữ hai mặt, bên trong cả 04 (Bốn) gói nhỏ đều chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy heroine. Tổ công tác đã tạm giữ và niêm phong bốn gói chứa chất bột màu trắng vào phong bì ký hiệu C1 và tạm giữ số tài sản gồm: Một điện thoại di động nhãn hiệu FPT BukM gắn hai thẻ sim có bốn số seri cuối là 0938 và 4261; một túi giả da màu nâu có dây đeo; một xe mô tô HONDA Wave α số máy: JA39E-0955729, số khung: RLHJA3914KY 099313 và số tiền 14.900.000đ (Mười bốn triệu, chín trăm nghìn đồng).

Các gói chứa chất bột màu trắng thu giữ được khi bắt quả tang Triệu Đào C, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn đã tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng và gửi đi giám định.

Tại biên bản mở niêm phong cân xác định khối lượng chất ma túy hồi 20 giờ 10 phút ngày 17/4/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn xác định: Số chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu C1 có tổng khối lượng là 0,19g (Không phẩy mười chín gam). Sau khi cân, số chất bột màu trắng được niêm phong vào phong bì ký hiệu A1 gửi đi giám định, vỏ niêm phong và giấy gói cũ được niêm phong vào phong bì ký hiệu A2.

Tại Kết luận giám định số 70 ngày 19/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 là ma túy loại heroine, có khối lượng 0,19g (Không phẩy mười chín gam).

Tại cơ quan điều tra, Triệu Đào C khai: Khoảng 17 giờ ngày 16/4/2019, C một mình điều khiển xe mô tô của mình nhãn hiệu HONDA Wave α không biển kiểm soát (Chiếc xe C vừa mua chưa có đăng ký) đi từ nhà đến gặp và mua được 05 (Năm) gói ma túy với giá 250.000đ của Lý Mùi C, sinh năm 1976, trú tại thôn B, xã M, huyện N, tỉnh Cao Bằng. Sau khi mua được ma túy, C đã sử dụng hết một gói, bốn gói còn lại C mang về nhà. Ngày 17/4/2019, C lấy bốn gói ma túy cho vào chiếc túi giả da mang theo người, khi đang trên đường đi làm thì bị Công an bắt quả tang. Mục đích C mua và mang ma túy theo người là để sử dụng, không nhằm mục đích gì khác.

Ngoài ra Triệu Đào C còn khai, bản thân nghiện chất ma túy nên thường xuyên mua ma túy để sử dụng, C được mua ma túy với nhiều người nghiện ma túy khác nhau, nhưng không biết họ tên, địa chỉ. Trong đó khoảng đầu tháng 4 năm 2019, C mua một gói ma túy (Heroine) của Phạm Đình L, sinh năm 1966, trú tại Phố C, thị trấn P, huyện B, tỉnh Bắc Kạn với giá 10.000.000đ (Mười triệu đồng) mang về nhà sử dụng hết một phần, phần còn lại C làm rơi, không tìm thấy.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố tại bản cáo trạng số: 12/CT - VKSPN ngày 25/7/2019 truy tố bị cáo Triệu Đào C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tại bản luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cụ thể như sau:

- Bị cáo Triệu Đào C phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Triệu Đào C từ 12 đến 15 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì ký hiệu T70, 01 phong bì ký hiệu A2, 01 túi giả da màu nâu có dây đeo, kích thước 24cm x 30 cm nhãn hiệu VABACO đã qua sử dụng.

- Đề nghị trả lại số tiền 14.900.000đ (Mười bốn triệu chín trăm nghìn đồng) và 01 chiếc xe mô tô chưa có biển kiểm soát đã qua sử dụng, nhãn hiệu HONDA Wave α , số máy: JA39E-0955729, số khung: RLHJA3914KY 099313 cho chị Hoàng Mùi N.

- Đề nghị trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu FPT BukM, 02 thẻ sim bốn số seri cuối là 0938 và 4261 đã qua sử dụng không liên quan đến việc phạm tội cho bị cáo C.

- Về áp dụng biện pháp tư pháp: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo C.

- Về án phí: Đề nghị miễn toàn bộ án phí sơ thẩm cho bị cáo C.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo nhất trí tội danh mà Viện kiểm sát đề nghị và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức hình phạt thấp nhất cho bị cáo.

- Về án phí: Đề nghị áp dụng điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số: 326/2006/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo C.

Bị cáo Triệu Đào C nói lời sau cùng có ý kiến mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để sớm được trở về gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Pác Nặm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Triệu Đào C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hồi 08 giờ 30 phút ngày 17/4/19 tại thôn N, xã B, huyện P, tỉnh Bắc Kạn, Triệu Đào C, sinh năm 1977, trú tại thôn K, xã B, huyện P đã có hành vi tàng trữ 0,19 (Không phải mười chín) gam chất ma túy (Heroine) với mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an tỉnh Bắc Kạn phối hợp với Công an huyện Pác Nặm bắt quả tang cùng tang vật.

[3] Hành vi của bị cáo Triệu Đào C đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm

.....
C, Heroine....có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.
.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trị an tại địa phương, làm cản trở chủ trương chính sách của Đảng pháp luật của Nhà nước về việc chống và loại trừ tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Do vậy cần xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Năm 2005 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xét xử, tuyên phạt 07 năm

tù và phạt bổ sung (Phạt tiền) 5.000.000đ về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; Ngày 25/12/2010 bị cáo đã chấp hành xong quyết định của bản án. Đến nay bị cáo không có tiền án, tiền sự, sau khi bị bắt quả tang bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Để giữ nghiêm kỷ cương pháp luật của Nhà nước cần đưa bị cáo vào trại cải tạo một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và răn đe phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/4/2019 đến ngày 26/4/2019 nên được tính vào thời gian chấp hành án.

[6] Về biện pháp tư pháp: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo không có việc làm, không có thu nhập ổn định không có khả năng thi hành khoản tiền phạt. Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Chẩn.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì ký hiệu T70, 01 phong bì ký hiệu A2, 01 túi giả da màu nâu có dây đeo kích thước 24cm x 30 cm nhãn hiệu VABACO đã qua sử dụng là vật cấm lưu hành và tài sản liên quan đến việc phạm tội cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu FPT BukM, 02 thẻ sim bốn số seri cuối là 0938 và 4261 đã qua sử dụng của bị cáo C, quá trình điều tra xác định không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo C.

Đối với 01 chiếc xe mô tô không có biển kiểm soát đã qua sử dụng, nhãn hiệu HONDA Wave α , số máy: JA39E-0955729, số khung: RLHJA3914KY 099313 quá trình điều tra và tại phiên tòa chị Hoàng Mùi N xác định chiếc xe là của chị N, chị N là người sống như vợ chồng với bị cáo C, do có nhu cầu mua xe mô tô làm phương tiện phục vụ việc đi lại cho gia đình nhưng do chị N chưa biết đi xe nên đã nhờ bị cáo C đứng tên và trực tiếp mua tại cửa hàng xe máy của anh Hoàng Xuân L, mặc dù đăng ký xe mang tên Triệu Đào C nhưng về nguồn gốc khoản tiền mua xe là của chị N. Tại phiên tòa chị N yêu cầu được trả lại chiếc xe mô tô.

Đối với số tiền 14.900.000đ (Mười bốn triệu chín trăm nghìn đồng) Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo C, quá trình điều tra xác định là tiền của chị Hoàng Mùi N đưa cho bị cáo C mang ra trả tiền mua xe mô tô cho anh Hoàng Xuân L không liên quan đến việc phạm tội, do vậy có căn cứ trả lại cho chủ sở hữu là chị Hoàng Mùi N.

Tại phiên tòa bị cáo C xác nhận chiếc xe mô tô là tài sản mà C mua hộ chị N và số tiền 14.900.000đ (Mười bốn triệu chín trăm nghìn đồng) đang bị tạm giữ là tài sản của chị N nên đề nghị trả lại cho chị Hoàng Mùi N. Hội đồng xét xử xem

xét trả lại cho chủ sở hữu là chị Hoàng Mùi N được quyền sở hữu là có căn cứ pháp luật.

Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Hoàng Xuân L nhưng đã có đơn xin và đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt đồng thời có giấy xác nhận chị Hoàng Mùi N đã trả đủ tiền mua xe và anh L đã giao giấy tờ đăng ký xe cho chủ sở hữu là chị Hoàng Mùi N.

[8] Đối với Lý Mùi C, theo bị cáo Triệu Đào C khai thì ngày 16/4/2019, C là người bán ma túy cho C, tuy nhiên quá trình điều tra không có căn cứ xác định C là người bán ma túy cho C, do vậy không đề cập xử lý trách nhiệm hình sự đối với Lý mùi C.

Đối với Phạm Đình L, sinh năm 1966, trú tại P, thị trấn P, huyện B, tỉnh Bắc Kạn đã có hành vi bán ma túy trái phép cho C. Tuy nhiên hành vi bán ma túy cho C của L, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn đã khởi tố vụ án và khởi tố bị can đối với L. Do vậy không đề cập xử lý đối với Phạm Đình L trong vụ án này.

[9] Về án phí: Bị cáo có đơn xin miễn phí, xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Triệu Đào C.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Triệu Đào C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;

Căn cứ vào Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Triệu Đào C 12 (*Mười hai*) tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày vào trại chấp hành hình phạt. (Được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 17/4/2019 đến ngày 26/4/2019).

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Triệu Đào C.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì ký hiệu T70, 01 phong bì ký hiệu A2, 01 túi giả da màu nâu có dây đeo, kích thước 24cm x 30 cm nhãn hiệu VABACO đã qua sử dụng.

- Trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu FPT BukM, 02 thẻ sim bốn số seri cuối là 0938 và 4261 đã qua sử dụng cho bị cáo Triệu Đào C.

- Trả lại số tiền 14.900.000đ (Mười bốn triệu chín trăm nghìn đồng) và 01 chiếc xe mô tô chưa có biển kiểm soát nhãn hiệu HONDA Wave α , số máy: JA39E-0955729, số khung: RLHJA3914KY 099313 đã qua sử dụng cho chị

Hoàng Mùi N địa chỉ: thôn P, xã B, huyện P, tỉnh Bắc Kạn.

(Việc xử lý vật chứng số lượng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/8/2019 giữa Công an huyện Pác Nặm và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Pác Nặm).

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2006/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí;

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Triệu Đào C.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người bào chữa cho bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Báo cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn (1b);
- VKSND tỉnh Bắc Kạn (1b);
- VKSND huyện Pác Nặm (1b);
- Cán bộ HS - CA huyện Pác Nặm (3b);
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Pác Nặm (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn (1b);
- Bị cáo (1b);
- Người có QLNVLQ (2b);
- Người bào chữa (01b)
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn thư (2b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Chu Đức Quế